

LÀNG ĐÔNG AN
NGÀY ẤY VÀ BÂY GIỜ
1923 - 2023



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SỰ TÍCH
LÀNG ĐÔNG AN NGÀY ẤY VÀ BÂY GIỜ
1923 - 2023

NỘI DUNG GỒM 5 PHẦN:

1. Thời gian lập làng và xây đình Đông An
2. Lệ làng và các ngày lễ hội trong năm
3. Làng và đình theo dòng thời gian
4. Tái tạo đình Đông An
5. Tri ân người có công với làng nước

PHẦN I

*** Thời gian lập làng và xây đình Đông An**

Giữa thế kỷ 19 làng Bồ Đình thiết lập thành 4 giáp.
Giáp Đông, Giáp Đình, Giáp Đồng, Giáp Ngoại.

Đông An ngày ấy tên là Giáp Ngoại

Năm tự đức canh thân 1860 làng Bồ Đình xây dựng đình, về vật chất lấy từ quỹ ruộng đất công điền của làng và các nhà hảo tâm tiến cúng, nhân đình và khẩu đóng góp công của theo làng quy định, trích bia tạc bằng chữ quốc ngữ tại đình Bồ Đình ghi nhận. “Non bồ Song Long” đúc

nên người con gái đẹp Đỗ Thị Trường dòng họ Đỗ giáp ngoại tiến cúng vào đình 3 mẫu ruộng ở sù đồng mả lẻ , người đồng an tiến cúng công của vào đình làng sòng phẳng là vậy từ ngày xây đình Bồ Đình người giáp ngoại vẫn Tâm huyết với đình làng trên 60 năm.

Ngày ấy có cụ Đỗ Đức Hình làm giáp trưởng giáp ngoại, dân làng thường gọi cụ là Giáp Nịnh (gọi tên con). Với gia cảnh giàu sang phú quý. “Vào trong phong nhã ra ngoài hào hoa”.

Cụ hộ thảo và bàn bạc với dân làng cùng xóm An Hòa, An lạc lập làng mới. Với tiêu chí nhà nước Triều Nguyễn quy định làng phải có đủ số ruộng đất, nhất là ruộng công điền để làm quỹ làng, có đủ nhân khẩu nhất là nhân đinh, có chùa thờ phật, có đình thờ thần hoàng bản thổ là nơi làm việc của chính quyền làng xã được nhà nước Triều Nguyễn phong kiến chuẩn y.

Khi được nhà nước chuẩn y cụ vận động dân làng xây dựng đình, 3 gian hậu cung nhỏ thờ thần hoàng bản thổ, 3 gian đình ngoài là nơi làm việc của chính quyền làng xã cũng là nơi trung tâm văn hóa của làng, ghi bút tích để lại đời sau ở hai câu đối ở hai đầu gian giữa bằng chữ nôm.

*Quý hội long phi
Đông thiên nguyệt tạo”*

Dịch là:

*“Quý hội là năm âm lịch dương lịch là năm 1923
Đông thiên nguyệt tạo là đình làm những tháng mùa đông
năm ấy”*

Làng và đình có tên Đông An từ ngày ấy. Mùa xuân
Át Hợi 1935 vua Bảo Đại phong sắc cho đình với nội dung:

*“Thần hoàng bản thổ Đẳng Thần
Hộ quốc cứu dân
Đông An xã phụng sự”*

Cũng từ đây làng xây dựng các đền chùa thờ các vị
thần có công với làng với nước. Phía Nam làng xây đền thờ
tên là Nam Lân thờ mẫu bản cảnh bản thổ đẳng thần có
công hộ quốc cứu dân. Phía Đông Bắc cạnh đường về làng
xây dựng 5 gian chùa gỗ lim, lợp ngói, hậu cung thờ phật,
thờ pháp, 3 gian nhà tổ thờ tăng ni có tên là chùa Sấn. Nữ
sư thầy Thích Đàm Nhách trụ trì chùa sớm chiều hương
đăng kinh kệ vang tiếng mõ chuông, dân làng lui tới thắp
hương niệm phật, mong cho mọi sự an lành, cầu cho quốc
thái dân an.

Phía Đông làng xây đền tựa vào vách núi có tên là
Đền Rậm thờ bản cảnh, bản thổ, Bạch Hạc Đẳng Thần hộ
quốc cứu dân.

Phía Nam cạnh sông Hoàng Long xây đền Cảnh
Sông nhân dân thường gọi là đền Góc Gáo thờ Thượng
Đẳng Thần Nguyễn Minh Không (sinh ngày 15/10/1065)

tại làng Diêm Giang, xã Gia Thắng, huyện Gia Viễn. Ông có công trong việc chữa bệnh cho các vua chiều nguyên và nhân dân khi bình sinh ông vãng cảnh chùa Bái Đính Cổ, ông vận động nhân dân trồng thuốc Nam chữa bệnh vì vậy làng có tên là Sinh Dược từ đây.

Năm 1141 ông mất được chiêu đình nhà Lý phong là vị cao tăng có chức vị đứng đầu Triều Lý trong lịch sử Việt Nam.

Đền Đức Thánh Nguyễn được xây dựng tại làng Diêm xã Gia Thắng, lễ hội đền Đức Thánh Nguyễn diễn ra từ 08 - 10/3 Âm lịch hàng năm. (Trích tài liệu lễ hội đền Đức Thánh Nguyễn).

Cảnh làng Đông An ngày ấy tựa vào Non Bò, trước làng có sông Hoàng Long, sớm chiều nước xuống triều lên đưa vị phù xa và cá tôm vào đồng

Từ ngày lập làng mới "Đông An" dân 2 làng vẫn gắn bó đoàn kết giúp đỡ nhau, hiếu hỷ có nhau, vui buồn chia sẻ, hai làng đặt lệ làng chung cứ đến mừng 4 tết hằng năm dân làng Bò rước kiệu bát hương thần hoàng làng Bò Đình trông cờ đi trước nhị Hồ theo sau xuống làng Đông An tế lễ hai thần hoàng 2 tuần rượu có xôi thịt tế thần, vui chơi các trò chơi dân gian có thưởng đến trưa người Đông An mời khách về nhà mình chiêu đãi tiệc rượu đầu xuân, chiều lễ tạ rước về.

PHẦN II

LỆ LÀNG VÀ CÁC LỄ HỘI TRONG NĂM

* **Lệ Làng:**

Chính quyền làng xã làm việc theo quy định của nhà nước phong kiến Triều Nguyễn. Làng có đội tuần tráng giữ gìn trật tự an ninh, có điểm canh đầu làng, mỗi canh 2 giờ mỗi đêm năm canh thường gọi là đêm năm canh. Lệnh quan ban xuống, lệnh làng ra có trống đánh có mõ rao. Người dân chỉ biết chấp hành nghiêm phép nước lệ làng. Nhà có việc đại sự phải có lễ ra đình cúng Thần Hoàng. Nhân đình đến tuổi 18 phải có lễ ra đình cúng thần hoàng, được lý trường trao ruộng đất công điền, trao thẻ căn cước, được gánh việc quan, mỗi năm 30 ngày và đến tuổi 50.

LỄ HỘI ĐÌNH LÀNG

* **Lễ đầu năm:**

Ngày 23 tháng chạp cuối năm là lễ thay châu “Thay lễ cũ trang trí lễ mới” đêm 30 tết giao thừa, sáng mùng 1 đón nhân dân đến lễ đầu năm, sáng mùng 4 tết đón nhân dân làng Bồ Đình rước kiệu bát hương thần Hoàng Đình Bồ Đình tới lễ 2 tuần rượu, mở các trò chơi dân gian có thưởng, chiều lễ tạ tiễn khách ra về, kết thúc lễ hội đầu năm.

* **Lễ 10/3 âm lịch:**

Là vùng cây lúa nước, mùa vụ đã xong làng mở lễ hội cầu mưa, cầu được mùa, nhân khang vật thịnh, trừ tà, trừ dịch.

*** Lễ 10/10 âm lịch:**

Là lễ trùng thập hay là lễ cốm mới, lễ tạ cuối năm, vật phẩm các lễ là vật phẩm làng làm ra. Hạt gạo đồng quê, có lợn, có gà qua chế biến các món ăn truyền thống của quê hương. Để ăn mừng một năm trời đất dung hòa mùa màng bội thu khoản đãi khách quý.

Tế lễ ở đình thường là đội tế nam khoảng 7 – 9 người

PHẦN III

LÀNG VÀ ĐÌNH LÀNG THEO DÒNG THỜI GIAN

Cuối năm 1946 thực dân Pháp rắp tâm muốn cướp nước ta 1 lần nữa. Cuộc kháng chiến chống Pháp bùng nổ Hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ Tịch Hồ Chí Minh cả nước nói chung và làng Đông An nói riêng bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân pháp xâm lược.

Tháng 3 năm 1948 Pháp đưa 5 tàu chiến lên núi một vào làng Đông An bắn phá. Đông An cũng là điểm đến nhiên lần bằng tàu chiến của thực dân pháp, chúng tấn công bắn phá đốt đền Rậm, đốt chùa Sấn.

Theo chủ trương của cấp trên là trường kỳ kháng chiến, tiêu thổ kháng chiến, toàn dân kháng chiến không cho quân Pháp trú chân, mở rộng kháng chiến ở các vùng thôn quê. Tất cả cho kháng chiến, tất cả để đánh thắng giặc

pháp xâm lược, cũng tháng 3 năm 1948 ngai vị, phong sắc, đồ thờ của đền Cảnh Sông, đền Nam Lân, đình Đông An được rước và giữ tại chùa Quỳnh Vân. 3 gian hậu cung được tháo dỡ để phục vụ kháng chiến, 3 gian đình ngoài để làm trường học cho các con em trong làng cũng là nơi sinh hoạt cộng đồng của 3 xóm An Bình, An Tĩnh, An Thái của làng Đông An. Tháng 3 năm 1948 cũng là kết thúc 25 năm thờ thần Hoàng tại đình Đông An.

Tháng 5 năm 1954 cuộc kháng chiến chống thực dân pháp thắng lợi đỉnh cao là chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ. Buộc pháp phải ký hiệp định Gơ ne chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Hòa bình lập lại, miền Bắc bắt tay vào xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tháng 3 năm 1959 người Đông An góp ruộng, góp trâu, bò nông cụ sản xuất để xây dựng hợp tác xã lấy tên là hợp tác xã An Thành (Dân có ruộng dấp diu hợp tác).

Đình làng được chuyển sang làm kho đựng thóc của HTX An Thành 6 năm, tiếp đó là kho đựng thóc của HTX Phú Mỹ 12 năm, vào cuối cùng là HTX Gia Vượng 9 năm.

Đến cuối năm 1986 chuyển sang thời kỳ đổi mới, HTX kết thúc vai trò làm ăn tập thể, đình trao lại cho làng Đông An (đình làm kho thóc 27 năm)

Mặc dù đình chuyển sang mục đích khác nhưng đình vẫn được giữ là trung tâm văn hóa của người Đông An suốt 30 năm trường kỳ kháng chiến chống giặc ngoại xâm

*** Những cuộc tiễn đưa thanh niên trai trẻ lên đường vào chiến trường.**

Cùng mái đình này, cũng bóng cây cổ thụ này người dân thôn Đông An đã bấy nhiêu lần tiễn đưa các anh lên đường đi kháng chiến hẹn ngày trở về khi đất nước bình yên.

Người ở lại ra sức xây dựng quê hương khôi phục kinh tế trong lúc đất nước còn chiến tranh, đào đất đắp những con đê ngay trên đồng chiêm trũng, mong ngày hợp long nghiêng đồng đổ nước ra sông để mùa tiếp mùa, vụ tiếp vụ, làm ra hạt gạo đồng quê, phần người ở lại còn khiêm tốn còn thiếu thốn các bữa ăn. Biết vậy làm thêm sắn khoai bù vào, giành đủ phần cho người đi đánh giặc gửi nhanh vào chiến trường để nuôi quân.

Lịch sử huyện Gia Viễn ghi nhận năm 1969 đến năm 1972 hợp tác xã Phú Mỹ - Gia Vượng, Thượng Hòa - Gia Thanh, Hồng Anh - Gia Thủy ba hợp tác xã có năng xuất lúa cao, có phong trào thóc đủ cân, quân đủ người trong thời kỳ kháng chiến chống mỹ cứu nước (theo dòng thời gian đình có 3 sự kiện).

PHẦN IV

TÁI TẠO ĐÌNH ĐÔNG AN

Từ ngày đình được trở về với người dân Đông An. Vẫn thường xuyên sửa chữa nhỏ. Đã qua 28 năm đông qua hạ tới mỗi một mài mòn, thiên nhiên tàn phá có nguy cơ sứt đổ, người dân thượng đình mong được hạ đình cũ xây đình mới song vẫn dửng ở chữ đợi...

Năm 2013 - 2018 ngày ấy ông Nguyễn Hưng Hiền làm bí thư chi bộ trưởng ban công tác mặt trận thôn 4, ông Nguyễn Tiến Võ làm bí thư chi bộ từ năm 2018 - 2023, bà Phạm Thị Nhàn làm phó bí thư chi bộ từ năm 2013 - 2023, ông Trần Văn Năng làm trưởng thôn trước năm 2013 - 2016, bà Nguyễn Thị Nhâm làm từ 2016 - 2019, ông Nguyễn Văn Thư làm từ 2019 - 2023 thể theo nguyện vọng chính đáng của nhân dân, giao các ông lập kế hoạch xây dựng lại đình Đông An.

Các ông đề nghị với chi bộ hạ đình cũ xây đình mới mặc dù trong tay không có lấy một đồng vốn. Song với sự quyết tâm của cả dân làng “khó vạn lần dân liệu cũng xong”.

Ngày 12 tháng 5 năm 2013 chi bộ ra nghị quyết “Hạ đình cũ xây đình mới” Nghị quyết nêu rõ “Để giữ gìn vật thể, phi vật thể văn hóa tâm linh của các vị tiên nhân để lại”. Việc hạ đình cũ xây đình mới là nguyện vọng chính

đáng của nhân dân. Giao ban công tác mặt trận lập tờ trình đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt, kêu gọi nhân dân và các nhà hảo tâm góp công góp của xây dựng đình mới, sớm khởi công vào năm 2014.

Ngày 01 tháng 11 năm 2014 cũng trên nền đình xưa lòng mong đợi bấy lâu nay đã được các cấp đồng thuận, dưới bóng cây Ngô Đồng cây cổ thụ, trong một thời gian xây dựng không lâu đã vút lên một ngôi đình mới khang trang lộng lẫy, nền đình, tường đình, mái ngói đỏ tươi, rồng châu nguyệt, được bê tông hóa thay cho đình gỗ đá vôi vữa xa xưa. Trang trọng giữa khuôn viên văn hóa làng, có trước có sau, làng Đông An đang từng bước thay da đổi thịt xứng tầm với thôn quê, văn minh lịch sự.

Hiện nay đình Đông An cơ bản đã hoàn thành các hạng mục xây dựng uy nghiêm, lộng lẫy mang dáng dấp của một ngôi đình vị thế của làng xã Việt Nam.

Các lưu bút lịch sử đình được ghi trên các vị trí quan trọng.

Ngày 08/10/2015 gác thượng nường

1. Trên thượng nường giữa đình có ghi

“Đông An át mùi niên 2015 thập nguyệt sơ bát nhật tái tạo” dịch nghĩa là “Thôn Đông An, năm át mùi 2015 tháng mười ngày mùng tám tái tạo xây dựng”

2. Hai câu đầu gian giữa đình có ghi

Mộc bản thủy nguyên

Quang tiền dụ hậu

Dịch nghĩa là:

Cây có gốc, nước có nguồn.

Rạng rỡ thừa trước, gương sáng đời sau.

3. Hai câu đối tại hai cột đèn có ghi

Quý hội đông thiên sơ kiến tạo

Át mùi thập nguyệt tái tân tu

Dịch nghĩa là:

Năm Quý Hợi 1923 đình làm những tháng mùa đông năm ấy.

Năm Ất Mùi 2015 tháng mười tái tạo xây dựng lại đình

*** Đình làng:**

Đình làng là trung tâm văn hóa của làng Việt Cổ. Là nơi hội tụ linh khí của quê hương, là nơi thờ tự tâm linh của làng xã và những nhân kiệt xuất chúng. Là dấu gạch nối giữa quá khứ hiện tại và tương lai của những giá trị tâm linh trường tồn vĩnh cửu.

Chúng ta là những thế hệ hậu thế càng trân trọng những giá trị tâm linh mà ông cha ta đã dựng nghiệp từ thừa khai sơ càng noi gương phấn đấu phát huy những bản sắc văn hóa tâm linh có được, giáo dục cho thế hệ mai sau luôn luôn giữ gìn phát huy những giá trị tốt đẹp nhất để không phụ lòng mong ước của các vị hiền nhân.

Đền Nam Lân sau ngày hòa bình lập lại đất nước phát triển phồn vinh thể theo nguyện vọng của nhân dân. Ngày 03 tháng 3 năm 2007 nhân dân trong thôn Đông An góp công góp của cải tạo, xây dựng lại đền Thánh Mẫu khang trang và rước mẫu về thờ tự trang nghiêm tại chính mảnh đất linh thiêng của ngài.

PHẦN V
TRI ÂN NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI LÀNG
VỚI NƯỚC VỚI CÁC ANH HÙNG LIỆT SỸ

Đất nước bình yên, giữ lời hẹn ước ngày ấy dân làng đón các anh từ chiến trường trở về. Có anh trở thành cán bộ quân đội, có anh để lại một phần thân thể ở chiến trường. Chiến tranh đã lùi xa, nhiều anh còn mang thương tích trên người. Các anh về cùng dân làng chung tay xây dựng làng xóm quê hương.

Ngày ấy các anh ra đi từ mái tranh nghèo. Dân làng tiễn đưa các anh lên đường lần nào cũng đủ, vậy mà khi đất nước bình an ngày trở về lại thiếu các anh, mẹ già sớm chiều tựa cửa ngóng tin con, dân làng bên đờ bên chờ. Rồi một ngày mẹ và dân làng nhận bằng tổ quốc ghi công. Mẹ lặng đi trong niềm thương nỗi nhớ các anh, dân làng ghi

lòng tạc dạ khắc tên các anh vào bia đá trang trọng để nơi đình làng thờ phụng hôm nay và mãi mãi mai sau. Cầu mong linh hồn các anh được siêu thoát nơi vĩnh hằng.

Với các vị hiền tài lập làng xây đình (1923 - 2023) 100 năm, nhìn lại chốn cũ làng xưa nay đã thay đổi rất nhiều, núi bờ đình đã voi. Sông Hoàng Long đã chuyển dòng, vật chất, văn hóa, năng khiếu nhân lên nhiều lần. Tình làng xóm, tình người ngày ấy bây giờ vẫn được giữ gìn trọn vẹn như xưa, vui buồn chia sẻ, hiếu hỉ có nhau. Là lớp người hậu thế, ghi tạc công lao của các bậc hiền tài xa xưa, từ thừa hàn vi nuôi chí cả lập làng xây đình, vị thế của làng để lại cho hôm nay. Ghi tạc công ơn trời biển của tổ tiên. Của các dòng họ. Đã có công xây dựng quê hương làng xóm., có công sinh thành nuôi dưỡng lớp người hậu thế siêng năng, hiền hòa, thông minh, sáng tạo để lại cho làng, cho nước hôm nay và mãi mãi mai sau.

Chúng ta hiểu rằng “Ngày nay có ngọt bùi” là có trải qua bao cay đắng nhọc nhằn của tổ tiên, ông bà, cha mẹ và những người thân đã đi qua năm tháng.

Chúng ta nguyện giữ gìn và phát huy những gì tốt đẹp nhất mà tổ tiên các vị hiền nhân, ông cha ta đã để lại, luôn giữ gìn nề nếp gia phong của mỗi gia đình, dòng họ, nói và làm theo hướng thiện. Thực hiện nghiêm lệ làng, phép nước, cầu cho quốc thái dân an, đoàn kết xây dựng thôn Đông An ngày càng đông vui, an lành và thịnh vượng.

Thôn 4, ngày 02 tháng 2 năm 2022

Chỉ đạo biên soạn



Nguyễn Tiên Võ

Bí thư chi bộ trưởng ban công tác mặt trận thôn 4



Nguyễn Văn Thư

Thôn trưởng thôn 4

Sưu tầm và biên soạn



Nguyễn Hữu Chát



Nguyễn Hưng Hiền

Nguyễn Đức Châu